

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN 5
HƯỚNG DẪN ĐỀ BÀI TẬP VỀ NHÀ

Tài liệu lớp học zoom 5.1- 14h45 -17h45 – Chiều thứ 7 – 23/26 Nguyễn Hồng

Họ và tên:Ngày học:

1. Các con chụp ảnh vở ghi buổi học hôm nay.

2. Các con làm các bài tập sau:

ÔN TẬP VỀ PHÂN SỐ - HỖN SỐ

Câu 9. An đọc cuốn sách 324 trong 3 ngày. Ngày thứ nhất đọc được $\frac{1}{3}$ số trang, ngày thứ hai đọc được $\frac{1}{4}$ số trang còn lại. Hỏi ngày thứ ba An phải đọc bao nhiêu trang?

HD:

Ngày thứ nhất đọc được: $324 \times \frac{1}{3} = 108$ (trang)

Số trang còn lại sau ngày thứ nhất là: $324 - 108 = 216$ (trang)

Ngày thứ hai đọc được: $216 \times \frac{1}{4} = 54$ (trang)

Ngày thứ ba An phải đọc: $216 - 54 = 162$ (trang)

Đáp số: 162 trang

Câu 10. Một lớp học có 36 học sinh gồm ba loại học lực: giỏi, khá và trung bình. Số học sinh trung bình bằng $\frac{1}{9}$ số học sinh cả lớp, số học sinh khá bằng $\frac{5}{8}$ tổng số học sinh khá và giỏi. Tính số học sinh giỏi của lớp đó.

HD:

Số học sinh trung bình là: $36 \times \frac{1}{9} = 4$ (học sinh)

Tổng số học sinh khá và giỏi là: $36 - 4 = 32$ (học sinh)

Số học sinh khá là: $32 \times \frac{5}{8} = 20$ (học sinh)

Số học sinh giỏi là: $32 - 20 = 12$ (học sinh)

Đáp số: 12 học sinh

Câu 11. Một ô tô đi 160km trong 3 giờ. Giờ thứ nhất xe đi được $\frac{1}{4}$ quãng đường. Giờ thứ hai xe đi được $\frac{1}{3}$ quãng đường còn lại. Hỏi trong giờ thứ ba xe đi được bao nhiêu ki-lô-mét?

HD:

Quãng đường ô tô đi được trong giờ thứ nhất là: $160 \times \frac{1}{4} = 40$ (km)

Tổng quãng đường ô tô đi được trong giờ thứ hai và thứ ba: $160 - 40 = 120$ (km)

Quãng đường ô tô đi được trong giờ thứ hai là: $120 \times \frac{1}{3} = 40$ (km)

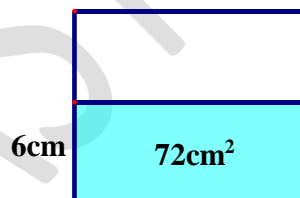
Quãng đường ô tô đi được trong giờ thứ ba: $120 - 40 = 80$ (km)

Đáp số: 80km

HÌNH VUÔNG - HÌNH CHỮ NHẬT (TIẾP)

Câu 3. Cho một hình chữ nhật có chu vi bằng 44cm. Biết nếu giảm chiều rộng đi 6cm thì diện tích hình chữ nhật giảm đi 72cm^2 . Tìm diện tích hình chữ nhật đó.

HD:



Chiều dài hình chữ nhật: $72 : 6 = 12$ (cm)

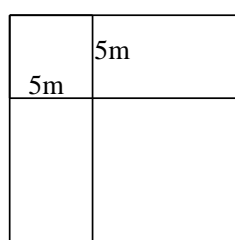
Nửa chu vi hình chữ nhật: $44 : 2 = 22$ (cm)

Chiều rộng ban đầu của hình chữ nhật: $22 - 12 = 10$ (cm)

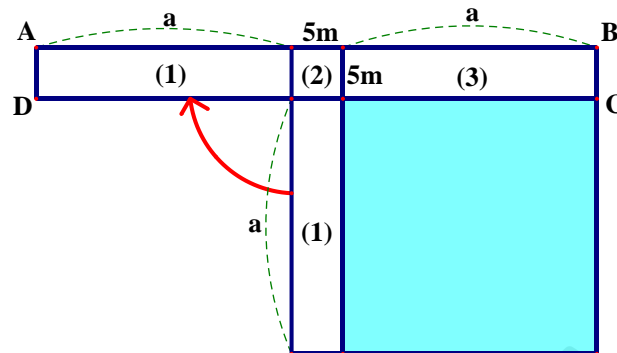
Diện tích hình chữ nhật: $12 \times 10 = 120$ (cm^2)

Đáp số: 120cm^2

Câu 6. Tìm diện tích miếng đất hình vuông, biết rằng khi mở rộng mỗi cạnh của miếng đất thêm 5m thì diện tích tăng thêm 175m^2 .



HD:



Khi mở rộng miếng đất thì phần diện tích tăng thêm bằng tổng diện tích hình (1), (2), (3).

Độ dài cạnh AB là: $175 : 5 = 35$ (m)

Hai lần độ dài cạnh hình vuông là: $35 - 5 = 30$ (m)

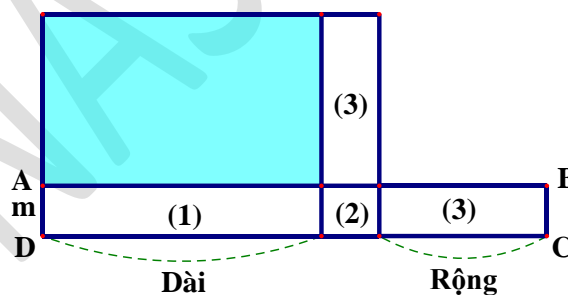
Độ dài 1 cạnh hình vuông là: $30 : 2 = 15$ (m)

Diện tích miếng đất lúc đầu: $15 \times 15 = 225$ (m²)

Đáp số: 225m²

Câu 9. Cho một hình chữ nhật, biết nếu tăng chiều dài, chiều rộng mỗi chiều thêm 10cm thì diện tích hình chữ nhật tăng thêm 500cm². Tính chu vi hình chữ nhật đã cho.

HD:



Khi mở rộng hình chữ nhật thì phần diện tích tăng thêm bằng tổng diện tích hình (1), (2), (3).

Độ dài cạnh AB là: $500 : 10 = 50$ cm

Nửa chu vi ban đầu là: $50 - 10 = 40$ cm

Chu vi ban đầu là: $40 \times 2 = 80$.